

お客様各位

Kính gửi Quý khách hàng,

平素より弊社サービスをご利用いただき、厚く御礼申し上げます。

Cảm ơn Quý khách hàng đã tin tưởng và sử dụng dịch vụ của AIC trong suốt thời gian qua.

さて、ベトナムで2020年1月以降適用される地域別最低賃金についてお知らせします。

AIC xin gửi đến Quý khách hàng thông tin liên quan đến nội dung mức lương tối thiểu vùng năm 2020.

2019年11月15日、政府は労働契約書に基づき就労する被雇用者に対する、新たな地域別最低賃金を規定する政令No.90/2019/ND-CPを公布した。

Ngày 15/11/2019, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 90/2019/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

詳細は以下の通りである。

Mức lương tối thiểu từng vùng cụ thể như sau.

地域 Vùng	2019年 (単位: VND)	2020年 (単位: VND)	上昇率 (上昇額)
I	4,180,000	4,420,000	5.7% (240,000VND)
II	3,710,000	3,920,000	5.7% (210,000VND)
III	3,250,000	3,430,000	5.5% (180,000VND)
IV	2,920,000	3,070,000	5.1% (150,000VND)

2020年の最低賃金は、現行に比べて平均5.5%程度引き上げられることになる。

Tính bình quân chung 4 Vùng, mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2020 tăng khoảng 5,5% so với năm 2019.

本政令は、政令No.157/2018/ND-CPに代わりに、2020年1月1日より施行される。

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 thay thế cho Nghị định 157/2018/NĐ-CP.

最低賃金の引き上げに伴い、雇用者によっては賃金テーブルの修正が必要になるが、その際の注意事項は下記の通りである。

Do lương tối thiểu vùng tăng nên người sử dụng lao động cần điều chỉnh lại thang bảng lương trong trường hợp thang bảng lương hiện tại chưa đáp ứng đủ điều kiện. Một số điểm cần lưu ý khi điều chỉnh thang bảng lương như sau.

(1) 最低賃金が適用されるのは、最も単純な業務を行う労働者である（労働法第91条1項）。

Mức lương tối thiểu vùng là mức thấp nhất trả cho người lao động làm công việc giản đơn nhất. (Khoản 1, Điều 91, Bộ Luật lao động)

(2) 法規上の規定はないが、昨今の行政当局の意見は、試用期間を終えた者は、既に訓練を受けており、最も単純な業務を行う労働者ではない。従って、最低賃金の適用対象外である。

Luật không quy định cụ thể tuy nhiên theo quan điểm của nhiều Cơ quan quản lý lao động: người lao động kết thúc thời gian thử việc được coi như đã qua đào tạo, học nghề nên được hiểu không phải đối tượng áp dụng mức lương tối thiểu này.

(3) 訓練を受けた者の賃金は、地域別最低賃金よりも7%高く設定される必要がある(政令No. 90/2019/ND-CP第5条1項b)。

Mức lương thấp nhất của công việc hoặc chức danh đòi hỏi lao động qua đào tạo, học nghề phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng. (Mục b, Khoản 1, Điều 5, Nghị định 90/2019/ND-CP)

(4) そのため賃金テーブルの最も低いレベルの額を、地域別最低賃金に設定する事を、当局が認めなくなってきており、賃金テーブルの最も低いレベルの賃金額は、地域別最低賃金より7%高い金額となる。

Do đó, để được Cơ quan quản lý lao động chấp thuận và phê duyệt, mức lương thấp nhất trên thang bảng lương của doanh nghiệp xây dựng sẽ phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.